

Số: 65/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 56, 122 và 127 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 20/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn H T**, sinh năm 1965; quốc tịch: Hoa Kỳ; địa chỉ: Hoa Kỳ.

- Bà **Ngô Thị Thu T1**, sinh năm 1985; nơi đăng ký thường trú: Số A đường B, phường I, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số A1 đường L, phường Q, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn H T và bà Ngô Thị Thu T1 tự nguyện kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 136 do Ủy ban nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10 tháng 9 năm 2019.

[2] Về con chung: Giữa ông Nguyễn H T và bà Ngô Thị Thu T1 không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Giữa ông Nguyễn H T và bà Ngô Thị Thu T1 không có tài sản chung, nợ chung.

[4] Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 02 năm 2025: Hai bên thực sự tự nguyện ly hôn, cùng xác định hai bên không có con chung, không có tài sản chung, nợ chung.

[5] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyen H T và bà Ngô Thị Thu T1 thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số A3 do Ủy ban nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10 tháng 9 năm 2019 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Nguyen H T và bà Ngô Thị Thu T1 không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Ông Nguyen H T và bà Ngô Thị Thu T1 trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Ông Nguyen H T và bà Ngô Thị Thu T1 trình bày không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Ngô Thị Thu T1 tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí đương sự đã nộp theo Biên lai số A4 ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã thi hành xong nghĩa vụ về lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- Cục THADS Tp. HCM;
- UBND quận P, Tp. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn